

THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU

SỐ 17

17/8 – 30/8
2026

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Khắc phục triệt để tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh

Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, khắc phục triệt để tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết.

Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 8199/VPCP-PL truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu về việc hoàn thiện pháp luật.

Xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc

Văn bản nêu: Xét đề nghị của Bộ Tư pháp tại Báo cáo số 572/BC-BTP ngày 20 tháng 7 năm 2026 về báo cáo tổng hợp kết quả hoàn thiện pháp luật; khó khăn, vướng mắc, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo yêu cầu tại Nghị quyết số [27/NQ-CP](#) ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về Phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2025 của Chính phủ (Nghị quyết số 27/NQ-CP) và kết quả thực hiện Quyết định số [244/QĐ-TTg](#) ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về



Ảnh minh họa

văn bản quy phạm pháp luật" trong Quý II năm 2026, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu đã cơ bản đồng ý đề xuất của Bộ Tư pháp.

Đối với việc thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP và các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hoạt động năm 2026, Phó Thủ tướng yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, khắc phục triệt để tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết.

Đồng thời, tập trung xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tại các báo cáo kết quả rà soát VBQPPL; chủ động xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các VBQPPL có liên quan chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các Bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trước ngày 28 tháng 02 năm 2027.

Báo cáo định kỳ theo Quý về tình hình thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP, cập nhật đầy đủ, kịp thời tiến độ xây dựng, ban hành các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý trên "Hệ thống thông tin quản lý Chương trình xây dựng VBQPPL"; tập trung nguồn lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

Khắc phục ngay tình trạng chậm xử lý phản ánh, kiến nghị tại một số bộ, cơ quan, địa phương

Đối với việc triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật", các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 48/2025/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về VBQPPL; tổ chức xử lý kịp thời, đúng hạn các phản ánh, kiến nghị, kịp thời khắc phục ngay tình trạng chậm xử lý phản ánh, kiến nghị tại một số bộ, cơ quan, địa phương.

Đồng thời, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin có liên quan, xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, phục vụ hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật.

Tổ chức hướng dẫn, tập huấn việc khai thác, sử dụng Hệ thống cho các đơn vị, cá nhân liên quan; phân tích, khai thác dữ liệu phản ánh, kiến nghị để phục vụ công tác rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, kịp thời tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định của VBQPPL có nội dung vướng mắc, bất cập.

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên; kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền.

Tại Nghị quyết số 27/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan chuẩn bị tốt các dự án luật, nghị quyết, báo cáo, nội dung tiếp thu, giải trình tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV. Tiếp tục đôn đốc các bộ, cơ quan chủ trì đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình ban hành 83 văn bản nợ ban hành quy định chi tiết các luật đã có hiệu lực, 104 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết có hiệu lực trong thời gian tới (trong đó có 03 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2025); bảo đảm việc xây dựng trình các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh...

Tác giả: **Phương Nhi**, nguồn <https://baochinhphu.vn/>

Trạm Công dân số được Bộ Công an công nhận sáng kiến cải cách hành chính cấp Bộ

Trạm Công dân số vừa được Bộ [Công an](#) công nhận là sáng kiến cải cách hành chính cấp Bộ, ghi nhận những nỗ lực của Công an Thành phố Hồ Chí Minh trong đổi mới tư duy, ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả.

Trạm Công dân số là sáng kiến của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về [trật tự xã hội](#) (PC06) Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) Bộ Công an chủ trì triển khai, cùng sự đồng hành của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

Đây là bước đi nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đề án 06 của Chính phủ và Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, mô hình giúp tăng cường sự tương tác, hỗ trợ giữa cơ quan chức năng, lực lượng công an với người dân ngay từ cơ sở, tạo nền tảng quan trọng xây dựng chính quyền điện tử hiện đại, minh bạch và gần dân.

Đại tá Ngô Xuân Thọ - Trưởng phòng PC06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh khẳng định, việc ra mắt và nhân rộng Trạm Công dân số với rất nhiều tiện ích là kết quả của sự chuyển mình từ quản lý hành chính sang phục vụ hành chính. Trạm cung cấp thiết bị số tập trung, đa tiện ích để sử dụng miễn phí hoàn toàn ngay tại khu dân cư, hỗ trợ người dân, không phân biệt và hạn chế đối tượng sử dụng. Đồng thời đây cũng là một trong những tiêu chí xây dựng lực lượng công an cơ sở gần dân, trọng dân, hiểu dân và vì dân.

Vào tháng 7 vừa qua, Hội đồng xét, đề nghị công nhận sáng kiến Cải cách hành chính cấp Bộ thuộc Bộ Công an đã có buổi làm việc với Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Các thành viên Hội đồng nhận định, mô hình Trạm Công dân số có nhiều ưu điểm nổi bật như: phục vụ người dân ngày đêm, giảm thời gian, chi phí và khoảng cách thực hiện thủ tục hành chính, tích hợp nhiều tiện ích trong một thiết bị, nâng cao trải nghiệm và mức độ hài lòng của người dân, góp phần giảm tải cho cơ quan hành chính, tăng tỷ lệ dịch vụ công trực

tuyển và khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư. Mô hình linh hoạt, dễ triển khai, có tính thực tiễn cao, có khả năng nhân rộng và triển khai theo hình thức xã hội hóa.

Do đó, Trạm Công dân số được đánh giá là giải pháp có tính đổi mới, tính thực tiễn và hiệu quả cao trong cải cách hành chính và chuyển đổi số. Việc triển khai bước đầu đã mang lại hiệu quả rõ rệt, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trong giai đoạn mới.

Dựa trên nền tảng định danh và xác thực điện tử quốc gia (VNeID), Trạm Công dân số mang đến nhiều tiện ích phục vụ đời sống. Sáu nhóm tính năng thiết yếu bao gồm: Hành chính công, An ninh an toàn, Y tế số, Tiện ích dân sinh, Tra cứu và đóng phạt nguội, Tài chính-ngân hàng. Nhờ ứng dụng công nghệ hiện đại, các dịch vụ có thể thực hiện tại trạm một cách nhanh chóng, an toàn, bảo mật và không phải di chuyển xa.

Đáng chú ý, ở nhóm hành chính công, hiện hệ thống cung cấp 201 thủ tục, trong đó tập trung vào những lĩnh vực gắn trực tiếp với đời sống như: đăng ký cư trú, cấp định danh điện tử, căn cước và một số thủ tục liên quan hộ tịch... Trong khi đó, y tế số góp phần đưa dịch vụ chăm sóc sức khỏe đến gần người dân theo hướng thiết thực và dễ tiếp cận. Trạm tích hợp các thiết bị y tế chuyên dụng, đạt tiêu chuẩn và quy trình được thiết kế đơn giản, người dân dễ dàng kiểm tra miễn phí các chỉ số sức khỏe quan trọng như: chiều cao, cân nặng, chỉ số khối cơ thể (BMI), nồng độ oxy trong máu (SpO2), huyết áp, nhịp mạch, tỷ lệ mỡ, nước và năng lượng cơ thể. Bên cạnh đó, người dùng có thể đặt lịch tiêm chủng, tư vấn sức khỏe cùng chuyên gia, trải nghiệm được phẩm số, được giao thuốc miễn phí và nhanh chóng...

Dưới sự chủ trì của Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, các giải pháp y tế tại trạm được triển khai với tiêu chuẩn hiện đại, chất lượng, bảo đảm an toàn tuyệt đối về dữ liệu.

Đại diện Long Châu, đơn vị được chọn để vận hành các tiện ích chăm sóc sức khỏe tại trạm bày tỏ niềm vinh dự khi được đồng hành đưa sáng kiến của Công an Thành phố Hồ Chí Minh vào đời sống, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ công-tư tại cơ sở, mang tiện ích số đến “gần dân, sát dân” hơn. Đây cũng là nỗ lực trong mở rộng mạng lưới chăm sóc sức khỏe, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế tiên tiến và an toàn cho mọi người, vì một Việt Nam khỏe mạnh.

Hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 8 Trạm Công dân số. Trong thời gian tới, các đơn vị sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình này trên địa bàn thành phố và một số địa phương trên cả nước.

Tác giả: Minh Hoàng, nguồn <https://nhandan.vn/>



Quy định đăng ký, khóa, kích hoạt, thu hồi, quản lý tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 336/2026/NĐ-CP ngày 22/8/2026 quy định thực hiện thủ tục hành chính đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN.

Nghị định này quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN; quản lý, vận hành, trao đổi, chia sẻ dữ liệu thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia.

Trong đó, Nghị định quy định đăng ký, khóa, kích hoạt, thu hồi, quản lý tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia và chữ ký số.

1. Đăng ký tài khoản người sử dụng là người khai

Người sử dụng đăng ký tài khoản và chữ ký số trên Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử được cấp qua ứng dụng định danh quốc gia VNeID để đăng ký, truy cập hệ thống. Các chỉ tiêu đăng ký thông tin quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

Đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin của người khai trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận thông tin. Trường hợp thông tin khai không đầy đủ hoặc không chính xác, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thông báo qua thư điện tử yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc thông báo không chấp nhận, đồng thời nêu rõ lý do tới người khai. Trường hợp thông tin khai đầy đủ, chính xác, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thông báo chấp thuận qua thư điện tử cho người khai.

2. Đăng ký tài khoản người sử dụng là cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực

a) Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực tổng hợp danh sách người sử dụng cần cấp mới tài khoản trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, thông tin gồm: đơn vị quản lý, họ và tên, chức danh, đơn vị công tác, số điện thoại, thư điện tử, số định danh cá nhân/số hộ chiếu, quyền sử dụng các chức năng thuộc bộ quản lý ngành, lĩnh vực trên Cổng thông tin một cửa quốc gia theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và gửi văn bản điện tử có ký số hoặc văn bản giấy đến đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày các bộ quản lý ngành, lĩnh vực cung cấp danh sách người sử dụng cần cấp mới tài khoản theo đúng yêu cầu, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia căn cứ các yêu cầu kỹ thuật về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thực hiện xem xét số lượng người sử dụng do các bộ quản lý ngành, lĩnh vực yêu cầu cấp tài khoản, thực hiện cấp tài khoản và thông báo bằng văn bản về tên truy cập, mật khẩu mặc định đến bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Trường hợp số lượng tài khoản cấp



Giao diện Cổng thông tin một cửa quốc gia.

mới ít hơn số lượng các bộ quản lý ngành, lĩnh vực yêu cầu, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia phải nêu rõ lý do trong văn bản thông báo gửi các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

3. Khóa tài khoản người sử dụng hệ thống

a) Trong trường hợp cần khóa tài khoản, người khai hoặc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm gửi cho đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia bằng văn bản điện tử có ký số hoặc văn bản giấy trước 03 ngày kể từ thời điểm đề nghị khóa tài khoản, trong đó nêu rõ thông tin tài khoản, lý do khóa tài khoản, thời điểm đề nghị khóa tài khoản;

b) Đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện khóa tài khoản theo thời điểm đề nghị khóa tài khoản nêu tại điểm a khoản này. Trong trường hợp thời điểm đề nghị khóa tài khoản sớm hơn thời điểm nhận được văn bản đề nghị khóa tài khoản hoặc thời điểm đề nghị khóa tài khoản muộn hơn dưới 01 ngày so với thời điểm nhận được văn bản đề nghị khóa tài khoản thì thời gian khóa tài khoản là 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được văn bản đề nghị khóa tài khoản;

c) Trong trường hợp khẩn cấp ảnh hưởng đến an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, người sử dụng hệ thống hoặc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực gửi thông báo về đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thông qua hình thức điện thoại hoặc thư điện tử để đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện khóa ngay tài khoản. Chậm nhất trong thời gian 05 giờ làm việc kể từ thời điểm khóa tài khoản, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thông báo cho người khai hoặc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực bằng một trong các hình thức: văn bản, thư điện tử hoặc điện thoại;

d) Trong trường hợp đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia phát hiện các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu thì thực hiện khóa ngay tài khoản và thông báo tới người khai, các bộ quản lý ngành, lĩnh vực ngay sau khi hoàn thành việc khóa tài khoản.

4. Kích hoạt tài khoản đã khóa

a) Để tiếp tục sử dụng tài khoản đã khóa, người khai hoặc các bộ quản lý ngành, lĩnh vực có văn bản điện tử có ký số hoặc văn bản giấy gửi đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia, nêu rõ thông tin tài khoản, lý do đề nghị kích hoạt tài khoản, thời điểm kích hoạt;

b) Đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện kích hoạt tài khoản đã khóa theo thời điểm đề nghị kích hoạt nêu tại điểm a khoản này. Trong trường hợp thời điểm đề nghị kích hoạt sớm hơn thời điểm nhận được văn bản đề nghị kích hoạt hoặc thời điểm đề nghị kích hoạt muộn hơn dưới 01 ngày so với thời điểm nhận được văn bản đề nghị kích hoạt thì thời gian kích hoạt là 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được văn bản đề nghị kích hoạt;

c) Đối với các tài khoản bị khóa do đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện khóa khi phát hiện nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu của hệ thống, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia sẽ thực hiện rà soát, đánh giá nguyên nhân và mức độ rủi ro. Trường hợp kết quả đánh giá xác định không còn nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia sẽ thực hiện kích hoạt lại tài khoản đã bị khóa để người sử dụng tiếp tục thực hiện các thủ tục hành chính trên hệ thống.

5. Thu hồi tài khoản

Đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện thu hồi tài khoản trong các trường hợp sau:

- a) Người khai có văn bản điện tử có ký số hoặc văn bản giấy gửi đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia đề nghị thu hồi tài khoản;
- b) Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có thông báo về việc giải thể, phá sản, dừng, tạm dừng hoạt động của người khai;
- c) Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có thông báo về việc thu hồi tài khoản của người sử dụng là cán bộ, công chức, viên chức được các bộ quản lý ngành, lĩnh vực giao quyền truy cập Cổng thông tin một cửa quốc gia;
- d) Vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia;
- đ) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Người đề nghị thu hồi tài khoản phải có văn bản điện tử có ký số hoặc văn bản giấy gửi đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia, trong đó nêu rõ thông tin tài khoản, lý do thu hồi tài khoản, thời điểm thu hồi; đối với trường hợp giải thể, phá sản, dừng, tạm dừng hoạt động của người khai thì phải nêu rõ thời điểm giải thể, phá sản, dừng, tạm dừng hoạt động.

Chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị thu hồi tài khoản, đơn vị quản lý Cổng thông tin một cửa quốc gia thực hiện thu hồi tài khoản và gửi văn bản thông báo kết quả thực hiện tới người đề nghị thu hồi tài khoản.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Rà soát vướng mắc phát sinh khi sắp xếp bộ máy, phân cấp, phân quyền

Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ và HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, báo cáo những vấn đề phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và tháo gỡ vướng mắc do quy định của pháp luật.

Theo Công văn số 9189/BNV-TCBC, Bộ Nội vụ cho biết thời gian qua, thực hiện đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, trong quá trình

triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã chủ động rà soát, đánh giá và báo cáo Chính phủ để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo phương thức “ủy quyền lập pháp”, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo khung pháp lý thực hiện phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

Các địa phương cũng chủ động rà soát, ban hành văn bản triển khai các quy định của Đảng và văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Qua theo dõi đến thời điểm hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc cấp Nghị định của Chính phủ được ban hành để thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh cơ bản đã được các Bộ, cơ quan ngang Bộ trình Chính phủ để cụ thể hóa thành các Luật chuyên ngành, được thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV và Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI.

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật còn lại, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã đăng ký và đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội, cũng như lộ trình ban hành Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2026, cơ bản không có vấn đề phát sinh về tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và bảo đảm tiến độ theo quy định trước thời điểm 01/3/2027.

Tuy nhiên, Bộ Nội vụ nhận định đối với các văn bản hành chính, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và các văn bản thuộc phạm vi chức năng, thẩm quyền của địa phương, đến nay chưa có đủ căn cứ thực tiễn và đánh giá đầy đủ để đề xuất phương án xử lý triệt để.

Cơ bản bảo đảm tiến độ trước ngày 1/3/2027

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 721/TTg-PL ngày 24/6/2026, Bộ Nội vụ đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ và chính quyền địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Đồng thời, các Bộ, cơ quan ngang Bộ được yêu cầu rà soát tổng thể các văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo thẩm quyền, văn bản trình cấp có thẩm quyền và văn bản hành chính đã được ban hành để xử lý các vấn đề cấp bách, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo quy định tại Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ.

Trong đó, Bộ Nội vụ đề nghị thống kê số lượng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính đã được xử lý đồng bộ, thống nhất thông qua các văn bản pháp luật chuyên ngành được cấp có thẩm quyền ban hành từ ngày 1/3/2025 đến nay; đồng thời lập danh mục các văn bản cần tiếp tục xử lý, bảo đảm hoàn thành trước ngày 1/3/2027.

Đáng chú ý, trường hợp không thể ban hành, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản trước ngày 1/3/2027, các Bộ, cơ quan ngang Bộ

phải đề xuất phương án xử lý và dự kiến thời gian hoàn thành, báo cáo Chính phủ để báo cáo Quốc hội xem xét kéo dài hiệu lực của Nghị quyết số 190/2025/QH15 và Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ đến hết ngày 31/12/2027.

Bộ Nội vụ cũng nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm tính liên tục của hoạt động quản lý nhà nước trong trường hợp được kéo dài thời gian thực hiện. Đối với những cơ chế, chính sách đang phát huy hiệu quả nhưng có nguy cơ chưa thể sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành kịp trước ngày 1/3/2027, cần chủ động đánh giá tác động, đề xuất phương án chuyển tiếp hoặc giải pháp xử lý phù hợp, bảo đảm không làm gián đoạn việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp, không để phát sinh khoảng trống pháp lý và những khó khăn, vướng mắc tiếp tục phát sinh.

Tác giả: Thu Giang, nguồn <https://baochinhphu.vn/>

Tán thành sửa đổi, bổ sung 10 luật về cải cách TTHC, điều kiện kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

Sáng 24/8, tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, 465/467 đại biểu Quốc hội (chiếm 93%) có mặt tán thành thông qua Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

10 luật được sửa đổi, bổ sung bao gồm: Luật Trồng trọt, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Địa chất và khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Thủy lợi, Luật Khí tượng thủy văn, Luật Đê điều.

Về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, Luật sửa đổi, bổ sung 8 luật để cắt giảm 40 thủ tục hành chính, đơn giản hoá 12 thủ tục hành chính và cắt giảm 40 điều kiện kinh doanh.

Về phân quyền thủ tục hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung 4 luật để phân quyền 24 thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.



Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng trình bày báo cáo tiếp thu, giải trình trước Quốc hội sáng 24/8.

Trước khi các đại biểu bỏ phiếu biểu quyết, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng đã trình bày báo cáo tiếp thu, giải trình kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và ý kiến thẩm tra của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng cho biết, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá cao Chính phủ, Cơ quan chủ trì soạn thảo, Cơ quan chủ trì thẩm tra đã nỗ lực, khẩn trương, trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ

trong việc nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến của các đại biểu Quốc hội, ý kiến thẩm tra; đồng thời, cơ bản nhất trí với nhiều nội dung tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật do Chính phủ đề xuất; thống nhất trình Quốc hội xem xét, biểu quyết thông qua sau khi tiếp thu, chỉnh lý theo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Theo Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng, Chính phủ xác định việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm là định hướng cải cách xuyên suốt, nhằm giảm tối đa chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước. Định hướng này đã được quán triệt, thể chế hóa đồng bộ trong dự thảo Luật và các văn bản quy định chi tiết.

Dự thảo Luật quy định tổ chức, cá nhân tự công bố (như giống cây trồng, thức ăn chăn nuôi...) phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của thông tin đã công bố; việc tự công bố, thay đổi thông tin được thực hiện công khai, minh bạch trên Cổng thông tin điện tử của Bộ quản lý chuyên ngành hoặc hệ thống dữ liệu điện tử dùng chung. Đồng thời, phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu kỹ thuật chứng minh để phục vụ hậu kiểm, truy xuất nguồn gốc khi có yêu cầu. Tự công bố không miễn trừ trách nhiệm pháp lý; trường hợp thông tin sai sự thật hoặc sản phẩm không đạt chất lượng công bố, cơ quan quản lý có quyền đình chỉ lưu hành, hủy bỏ thông tin tự công bố, buộc thu hồi, công khai vi phạm và yêu cầu bồi thường theo pháp luật.

Công tác hậu kiểm được thiết kế trên nguyên tắc quản lý rủi ro và lịch sử tuân thủ pháp luật, không máy móc, dàn trải. Chính phủ đồng thời thiết lập các công cụ hậu kiểm phối hợp liên ngành và chế tài xử lý nghiêm khắc để bảo đảm hiệu lực quản lý sau khi bãi bỏ các rào cản tiền kiểm. Để tăng tính răn đe, phòng ngừa gian dối và việc không duy trì điều kiện hoạt động, Chính phủ sẽ hoàn thiện các chế tài nghiêm khắc trong quy định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành, phân định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương; đồng thời tăng cường phối hợp giữa cơ quan chuyên môn địa phương với Hải quan, Biên phòng tại cửa khẩu để kiểm soát chất lượng vật tư, hóa chất nông nghiệp ngay từ đầu nguồn nhập khẩu.

Để tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thực sự là công cụ quản lý thay thế tiền kiểm, Chính phủ chỉ đạo ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc yêu cầu chuyên môn bắt buộc áp dụng, kết hợp giám sát, hậu kiểm chặt chẽ. Các yêu cầu về năng lực kỹ thuật, an toàn sinh học, cơ sở vật chất, trang thiết bị trước đây là điều kiện công nhận, cấp phép nay được chuẩn hóa thành tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành. Tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ tự đối chiếu, tuân thủ trong suốt quá trình hoạt động và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Về nguyên tắc quản lý, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm cơ bản của các chủ thể: Thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 và Kết luận số 135/KL-UBTVQH16 ngày 21/7/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, dự án Luật được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn, trọng tâm là luật hóa đầy đủ, kịp thời Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP, không làm phát sinh chính sách mới. Dự án Luật bám sát tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị theo hướng Luật chỉ quy định những nội

dung lớn, cốt lõi thuộc thẩm quyền Quốc hội; các nội dung chuyên môn, kỹ thuật, thường xuyên biến động giao Chính phủ, Bộ trưởng quy định để bảo đảm tính linh hoạt, chủ động.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng cho biết, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ NN&MT rà soát kỹ phạm vi điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung của dự án Luật. Đối với các thủ tục được bãi bỏ, đơn giản hóa hoặc chuyển từ tiền kiểm sang tự công bố, dự thảo quy định rõ nghĩa vụ cốt lõi, trách nhiệm tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn, lưu giữ hồ sơ và phục vụ hậu kiểm, truy xuất nguồn gốc, qua đó bảo đảm quyền và nghĩa vụ cơ bản được xác lập thống nhất, công khai, minh bạch ngay trong Luật.

Dự án Luật chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan trực tiếp đến TTHC, ĐKKD, không sửa đổi toàn diện các luật. Do các luật trước đây có thiết kế, bố cục và cơ chế phân quyền khác nhau, nên điều chỉnh đưa toàn bộ các nguyên tắc quản lý, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các chủ thể để quy định ngay trong dự thảo Luật này có thể phải mở rộng phạm vi sửa đổi, bổ sung và phá vỡ cấu trúc và tính đồng bộ của từng luật.

Để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, Chính phủ sẽ tiếp tục chỉ đạo Bộ NN&MT thực hiện rà soát, tổng kết thực tiễn, đánh giá tác động và đề xuất sửa đổi toàn diện từng luật trong giai đoạn tiếp theo, bảo đảm các nguyên tắc quản lý, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm cơ bản được quy định trong luật theo đúng yêu cầu đổi mới tư duy xây dựng pháp luật trong kỷ nguyên mới.

Đối với các ý kiến góp ý của đại biểu Quốc hội, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng cho biết, nhiều ý kiến thống nhất với sự cần thiết ban hành Luật. Các sửa đổi trong dự thảo Luật thể hiện rõ chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm và tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương. Đây là hướng đi cần thiết nhằm nâng cao tính chủ động, rút ngắn thời gian xử lý và giảm chi phí tuân thủ.

Về phạm vi sửa đổi, sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, Luật Đầu tư đã quy định cụ thể về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh. Các điều kiện đầu tư kinh doanh được áp dụng theo các hình thức: Giấy phép; giấy chứng nhận; chứng chỉ; văn bản xác nhận, chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền; yêu cầu khác mà cá nhân, tổ chức kinh tế phải đáp ứng để thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh mà không cần phải có xác nhận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền (khoản 5 Điều 7). Dự án Luật tập trung luật hóa các quy định của Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và phân quyền thực hiện TTHC, không phát sinh chính sách mới theo Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với ý kiến đề nghị Chính phủ xây dựng cơ chế đánh giá cải cách hành chính dựa trên khảo sát độc lập từ phía doanh nghiệp và người dân, lấy mức độ hài lòng, chi phí tuân thủ thực tế và thời gian giải quyết thủ tục làm tiêu chí đánh giá chủ yếu thay vì chỉ dựa trên số lượng văn bản được sửa đổi và bãi bỏ.

Về vấn đề này, Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng cho biết, trong thời gian qua, Chính phủ và các bộ, ngành ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo công tác cải cách hành chính, đồng thời, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó, Chính phủ đặt mục tiêu giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết và 30% chi phí tuân thủ TTHC. Chính phủ không đánh giá dựa trên tiêu chí là số lượng văn bản được sửa đổi và bãi bỏ.

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng cũng báo cáo giải trình, tiếp thu các ý kiến của đại biểu Quốc hội về sự phù hợp của dự thảo Luật với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật...

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường gồm 12 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027.

Tác giả: Hải Liên, <https://baochinhphu.vn/>



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn: Kết quả tổng rà soát văn bản phải chuyển ngay thành hành động lập pháp và hành pháp

Sáng 26/8, tại Nhà Quốc hội, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn - Trưởng ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã chủ trì phiên họp thứ hai của Ban Chỉ đạo.

Chuyển từng kiến nghị thành phương án xử lý cụ thể

Thay mặt Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn ghi nhận, đánh giá cao sự chủ động, nỗ lực của Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định - Phó Trưởng ban Chỉ đạo, Bộ Tư pháp, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội cùng các cơ quan liên quan đã phối hợp thực hiện trong thời gian qua. Đây là nhiệm vụ có quy mô rất lớn, chưa có tiền lệ, thời gian gấp với yêu cầu chất lượng rất cao.

Theo Chủ tịch Quốc hội, so với yêu cầu tại phiên họp thứ nhất, công việc đã có bước chuyển rõ rệt. Cơ chế hướng dẫn, đôn đốc, báo cáo được thiết lập; khối lượng văn bản được nhận diện, rà soát rất lớn.

Khẳng định tiến độ cơ bản bám theo yêu cầu, tuy nhiên, Chủ tịch Quốc hội chỉ rõ, chúng ta mới đi qua chặng “nhận diện và rà soát”; chặng quyết định từ nay đến khi về đích là chuẩn hóa kết quả, nâng cao chất lượng kết luận và chuyển từng kiến nghị thành phương án xử lý cụ thể.



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp lần thứ hai của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật - Ảnh: TXVN



Theo Chủ tịch Quốc hội, mục đích của đợt tổng rà soát lần này không phải là một cuộc kiểm đếm văn bản mà phải trở thành “cuộc kiểm kê chất lượng thể chế quốc gia”

"Phải chỉ rõ bộ, ngành, địa phương nào, văn bản nào còn vướng mắc. Luật thuộc thẩm quyền của Quốc hội thì Quốc hội sửa; nghị định thuộc thẩm quyền Chính phủ thì Chính phủ sửa; thông tư thuộc thẩm quyền của bộ thì bộ sửa; văn bản của địa phương ban hành chưa đúng thì địa phương phải sửa", Chủ tịch Quốc hội lưu ý.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố phải trực tiếp nghe báo cáo, cho ý kiến và chịu trách nhiệm về chất lượng kết quả rà soát của bộ, ngành, địa phương mình. Báo cáo không chỉ thống kê các văn bản bất cập mà phải xác định rõ định hướng, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình hoàn thiện thể chế của từng bộ, ngành, địa phương; bám sát tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và các kết luận của Trung ương. Chất lượng báo cáo là thước đo năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu từng bộ, ngành, địa phương.

Theo Chủ tịch Quốc hội, mục đích của đợt tổng rà soát lần này không phải là một cuộc kiểm đếm văn bản mà phải trở thành “cuộc kiểm kê chất lượng thể chế quốc gia”, phục vụ trực tiếp việc tái cấu trúc, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tạo không gian phát triển mới.

Không thống kê điểm nghẽn mà phải tháo được điểm nghẽn

Trên tinh thần đó, Chủ tịch Quốc hội đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp tiếp thu đầy đủ các ý kiến tại phiên họp, tiếp tục hoàn thiện báo cáo; đồng thời yêu cầu Đảng ủy Quốc hội phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan trong quá trình chỉ đạo triển khai. Báo cáo trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 31/8/2026, bảo đảm tiến độ báo cáo cấp có thẩm quyền trước ngày 5/9/2026.

“Yêu cầu xuyên suốt là không chạy theo số lượng, không vì tiến độ mà hạ chất lượng. Mỗi văn bản đề xuất xử lý phải trả lời rõ: vướng ở đâu; vì sao phải xử lý; xử lý thế nào; khi nào xong; ai chịu trách nhiệm”, Chủ tịch Quốc hội nêu rõ.

Nhấn mạnh yêu cầu xử lý đến cùng các vấn đề phức tạp, liên ngành; tuyệt đối không “chuyển hồ sơ”, Chủ tịch Quốc hội đề nghị cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phải phân loại rõ từng nhóm vấn đề, xác định một cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm đến cùng, cơ quan phối hợp và thời hạn xử lý.



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo phát biểu - Ảnh: TTXVN

“Việc thuộc thẩm quyền cấp nào thì cấp đó phải chủ động quyết, chủ động làm; không đùn đẩy, không để người dân, doanh nghiệp phải chờ đợi vì trách nhiệm không rõ. Không chỉ phát hiện xung đột mà phải tháo được xung đột; không chỉ chỉ ra khoảng trống mà phải có phương án lấp đầy khoảng trống”, Chủ tịch Quốc hội chỉ rõ.

Theo đó, Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh “kết quả tổng rà soát phải được chuyển ngay thành hành động của cả cơ quan lập pháp và cơ quan hành pháp”. Những văn bản đã xác định rõ bất cập, rõ phương án xử lý thì phải sửa ngay, không chờ kết thúc toàn bộ quá trình rà soát.

Chủ tịch Quốc hội cũng yêu cầu tiếp tục tinh gọn hệ thống pháp luật theo hướng dễ tìm, dễ hiểu, dễ thực hiện hơn; giảm tầng nấc, giảm thủ tục và giảm chi phí tuân thủ. Pháp luật không chỉ cần đúng mà phải tốt, phải khả thi và phải phục vụ phát triển.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện hướng dẫn, xử lý những khó khăn liên quan dữ liệu, phần mềm, nhân lực, kinh phí; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong công tác rà soát.

Chủ tịch Quốc hội nêu lên 3 yêu cầu: Không rà soát để có thêm một báo cáo, mà để có một hệ thống pháp luật tốt hơn; không thống kê điểm nghẽn, mà phải tháo được điểm nghẽn; không chỉ bỏ cái cũ, mà phải mở ra được không gian phát triển mới.

Cùng với đó, Chủ tịch Quốc hội đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan quán triệt tinh thần “ba đã, ba không”: “Đã rõ thì quyết; đã quyết thì làm; đã làm thì phải đến cùng, phải có kết quả; đồng thời không để một quy định lạc hậu làm mất một cơ hội phát triển; không để một khoảng trống pháp lý làm chậm một quyết định đúng; không để sự chòng chéo về thẩm quyền trở thành lý do cho sự trì trệ”.

Đã xử lý ngay một số văn bản tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất

Trước đó, phát biểu khai mạc Phiên họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cho biết, thực hiện kế hoạch và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo, thời gian qua có 23/23 cơ quan Trung ương, 34/34 địa phương đã ban hành kế hoạch và tổ chức tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Tính đến ngày 30/6/2026, các địa phương, cơ quan đã xác định 45.792 văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của tổng rà soát lần này. Trong đó đã rà soát, đề xuất phương án xử lý đối với 13.242 văn bản.

"Có thể nói đây là khối lượng công việc rất lớn, thể hiện tinh thần trách nhiệm và nỗ lực của các bộ, ngành, các cơ quan Trung ương và địa phương", Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Phó Thủ tướng cũng cho biết, thời gian vừa qua, quá trình xây dựng pháp luật được tiến hành theo đúng kế hoạch và kế hoạch tổng rà soát cũng được tiến hành song song, đồng bộ. Trong quá trình tổng rà soát có những vấn đề phát hiện ra mâu thuẫn, chồng chéo phải xử lý, các bộ, ngành đã kịp thời đề xuất với Chính phủ, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã kịp thời sửa đổi, bổ sung tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất vừa qua.

Tuy nhiên, qua tổng hợp bước đầu, theo Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu, kết quả rà soát vẫn còn một số vấn đề cần đặc biệt lưu ý. Trong đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại một số bộ, ngành, địa phương, nhất là người đứng đầu còn chưa sát sao, quyết liệt và thiếu hiệu quả; một số báo cáo còn chung chung, chưa rõ quy định bắt cập và phương án xử lý, thậm chí số liệu một số báo cáo còn chưa thống nhất; kiến nghị xử lý tại một số báo cáo còn mang tính chất kiểm kê, rà soát, chưa khái quát thành những định hướng để hoàn thiện pháp luật của ngành, lĩnh vực và địa phương...

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Hà Nội mở kênh kết nối điện tử giữa doanh nghiệp và cơ quan nhà nước

Chiều 27/8, Trung tâm Phục vụ hành chính công TP. Hà Nội tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến về Hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử dùng chung giữa tổ chức, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước TP. Hà Nội (Hệ thống QLVB_DN).

Hội nghị được tổ chức nhằm giới thiệu, hướng dẫn quy trình, chức năng, thao tác sử dụng hệ thống và giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.



Hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử dùng chung giữa tổ chức, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước TP. Hà Nội.

Hà Nội hiện có hơn 370.000 doanh nghiệp và 390.000 tổ chức đang hoạt động, với khoảng 25 triệu văn bản được luân chuyển mỗi năm. Trong đó, khoảng 7 triệu văn bản vẫn được xử lý bằng phương thức giấy. Việc chuyển từ phương thức gửi, nhận văn bản truyền thống sang môi trường điện tử giúp giảm thời gian thực hiện các khâu in ấn, đóng dấu, chuyển phát và chờ tiếp nhận văn bản.

Việc đưa Hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử dùng chung vào vận hành chính thức góp phần nâng cao hiệu quả trao đổi, xử lý văn bản điện tử giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp; giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch trong quá trình xử lý công việc.

Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố mong muốn các tổ chức, doanh nghiệp nắm được quy trình, chức năng và cách thức sử dụng hệ thống; đồng thời chủ động trao đổi những khó khăn, vướng mắc để báo cáo viên và bộ phận kỹ thuật hướng dẫn cụ thể. Các ý kiến từ người sử dụng cũng là cơ sở để Trung tâm tiếp tục hoàn thiện công tác hỗ trợ trong quá trình vận hành hệ thống.

Tại hội nghị tập huấn, ông Dương Văn Kiên, cán bộ Trung tâm Quản trị Hệ thống và Phát triển ứng dụng đã giới thiệu tổng quan về Hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử dùng chung và hướng dẫn các đại biểu thực hiện các thao tác trên hệ thống. Liên quan đến quy trình gửi, nhận văn bản toàn trình trên môi trường điện tử, ông Dương Văn Kiên cho biết, văn bản sau khi được khởi tạo, ký số và gửi qua hệ thống sẽ được chuyển đến cơ quan nhà nước để tiếp nhận, xử lý. Doanh nghiệp có thể theo dõi các trạng thái của văn bản gồm đã gửi, đã tiếp nhận, đang xử lý và đã phản hồi.

Hệ thống hỗ trợ chữ ký số, phân quyền tài khoản và lưu lại quá trình xử lý văn bản. Qua đó, doanh nghiệp có thể chủ động theo dõi văn bản đang được xử lý ở giai đoạn nào thay vì phải liên hệ trực tiếp với cơ quan tiếp nhận. Văn bản điện tử được ký số hợp lệ có giá trị pháp lý theo quy định...

Cán bộ Trung tâm Quản trị Hệ thống và Phát triển ứng dụng cũng giới thiệu khả năng kết nối của hệ thống với các nền tảng dùng chung của Thành phố. Trong giai đoạn tiếp theo, hệ thống được định hướng mở rộng khả năng kết nối qua API với phần mềm quản trị nội bộ ERP của doanh nghiệp, qua đó hỗ trợ trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống và hạn chế việc nhập lại thông tin thủ công. Một số tiện ích khác cũng được định hướng phát triển như ứng dụng trên thiết bị di động, thư viện pháp luật điện tử và các biểu mẫu phục vụ doanh nghiệp...

Hội nghị cũng dành thời gian trao đổi thảo luận và trực tiếp hướng dẫn trên máy tính đối với những vấn đề doanh nghiệp gặp phải khi tiếp cận và sử dụng hệ thống như: việc đăng ký tài khoản, xác thực chữ ký số và các thao tác trong quá trình gửi, nhận văn bản.

Tác giả: Gia Huy, nguồn <https://thanglong.baochinhphu.vn/>



Tập huấn, hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến về Hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử dùng chung. Ảnh: TTPVHCC

Khắc phục triệt để tình trạng hồ sơ giải quyết chậm, phải bổ sung nhiều lần

Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, khắc phục triệt để tình trạng hồ sơ giải quyết chậm, phải bổ sung nhiều lần.

Tiếp tục chương trình Phiên họp thứ 5, sáng 28/8, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Doãn Anh, [Ủy ban Thường vụ Quốc hội](#) xem xét báo cáo công tác dân nguyện của Quốc hội tháng 7/2026.

Cử tri và nhân dân đánh giá cao công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ

Trình bày báo cáo tại phiên họp, Chủ nhiệm Ủy ban Dân nguyện và Giám sát Lê Thị Nga cho biết, cử tri và nhân dân tin tưởng vào sự

lãnh đạo của Đảng, Nhà nước trong điều hành phát triển kinh tế-xã hội, sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, bảo đảm quốc phòng và an sinh xã hội, giữ vững kỷ cương, an toàn xã hội và trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Cử tri và nhân dân đặc biệt quan tâm các nội dung được Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV xem xét, quyết định nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; tiếp tục bày tỏ sự đồng tình và đánh giá cao công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ; ủng hộ Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các diêm nghẽn về chuyển đổi số.

Cử tri và nhân dân tin tưởng vào chủ trương đưa đối ngoại trở thành nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong kỷ nguyên mới, ngoại giao phục vụ phát triển là trung tâm.

Về hoạt động của Quốc hội, cử tri và nhân dân cả nước đánh giá cao vai trò trụ cột của Quốc hội trong hoàn thiện thể chế, thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, góp phần tháo gỡ điểm nghẽn, tạo động lực mới cho phát triển; đặc biệt quan tâm theo dõi sát sao việc Quốc hội xem xét, cho ý kiến về các nội dung lập pháp cấp bách, quyết sách lớn về kinh tế-xã hội tại [Kỳ họp không thường lệ thứ nhất](#) nhằm thể chế hóa và thực thi hiệu quả các chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của người dân, doanh nghiệp, không chậm trễ, không để lỡ thời cơ phát triển của đất nước.

Về điều hành của Chính phủ, Bộ, ngành, cử tri và nhân dân đánh giá cao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trọng tâm trên các lĩnh vực, đổi mới phương thức làm việc, cụ thể hoá trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và du lịch tiếp tục duy trì đà tăng trưởng hướng đến bảo đảm mục tiêu phân đầu tăng trưởng “hai con số”.

Cũng theo báo cáo của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát, cử tri và nhân dân bày tỏ sự đồng tình, đánh giá cao và ủng hộ chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo mô hình mới bước đầu đã phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Cử tri lo ngại nguy cơ mất an toàn hoạt động hàng không liên quan UAV

Bên cạnh những kết quả đạt được, báo cáo đề cập mong muốn của cử tri và nhân dân về sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập theo hướng hình thành cơ sở giáo dục có quy mô lớn gắn với cơ cấu lại mạng lưới trường lớp được đánh giá bằng chất lượng dạy và học, năng lực quản trị nhà trường, sự tiện ích và mức độ hài lòng của học sinh, phụ huynh.

Đồng thời, cử tri bày tỏ lo ngại về nguy cơ mất an toàn hoạt động hàng không do thiết bị bay không người lái (UAV) và các vật thể lạ xâm nhập khu vực sân bay Tân Sơn Nhất; về diễn biến cực đoan của thời tiết gây mưa, giông lớn, ngập úng cục bộ, sạt lở đất, lũ quét tại một số khu vực gây thiệt hại lớn về người, tài sản, sản xuất.

Vấn đề nữa khiến cử tri và nhân dân lo lắng là tình hình dịch bệnh trên gia súc và việc lén lút vận chuyển lợn ốm, lợn mắc dịch bệnh để tiêu thụ gây nguy cơ lây lan dịch bệnh, mất an toàn vệ sinh thực phẩm; tình trạng vỡ nợ do cá độ sau các giải bóng đá quốc tế lớn kéo theo các hành vi vi phạm pháp luật khác gia tăng...

Xử lý nghiêm hành vi vận chuyển, tiêu thụ gia súc mắc bệnh

Trên cơ sở phản ánh của cử tri, Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, khắc phục triệt để tình trạng hồ sơ giải quyết chậm, phải bổ sung nhiều lần.

Đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong việc sử dụng thiết bị bay không người lái và các vật thể khác làm ảnh hưởng tới hoạt động bay theo quy định của pháp luật; rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục bảo đảm cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường.

Cùng với đó, tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó với diễn biến thời tiết cực đoan; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi vận chuyển, tiêu thụ gia súc mắc bệnh; khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy định về kiểm soát giao dịch liên kết quốc tế, quản lý giá kê khai, đấu thầu thiết bị y tế, cơ chế xác minh nguồn gốc xuất xứ, giá vốn của hàng hóa nhập khẩu đặc thù...

Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát cũng kiến nghị thực hiện nghiêm việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và đơn thư của công dân theo quy định; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm hoạt động cá độ bóng đá và không để phát sinh vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp...

Tác giả: Văn Toàn, nguồn <https://nhandan.vn/>

THÔNG TIN CCHC CỦA TỈNH

Lai Châu: Họp về tình hình thực hiện và đề xuất nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền trên địa bàn tỉnh

Chiều 17/8, UBND tỉnh Lai Châu tổ chức cuộc họp về tình hình thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền và đề xuất nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền mới trên địa bàn tỉnh. Đồng chí Hà Quang Trung - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp.

Dự cuộc họp có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo Đảng ủy UBND tỉnh; thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh.



Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung chủ trì cuộc họp về tình hình thực hiện và đề xuất nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền trên địa bàn tỉnh.



Đồng chí Tổng Thanh Hải - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh phát biểu tại cuộc họp.

Tại cuộc họp, Giám đốc Sở Tư pháp đã báo cáo kết quả rà soát, thống kê nhiệm vụ của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp xã; đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền, đồng thời đề xuất các nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền mới.

Theo báo cáo, sau khi tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 1/7/2025, tổng số nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp xã đang thực hiện là 3.983 nhiệm vụ. Trong đó, cấp tỉnh thực hiện 3.145 nhiệm vụ, cấp xã 838 nhiệm vụ. HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh đã thực hiện phân cấp, ủy quyền 601 nhiệm vụ, gồm 299 ủy quyền.

Trong số 601 nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền có 28 nhiệm vụ vừa phân cấp cho cơ quan chuyên môn, vừa phân cấp cho cấp xã; tính theo chủ thể tiếp nhận, có 639 nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền. Trong đó, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận 469 nhiệm vụ, chiếm 73,4%; cấp xã tiếp nhận 152 nhiệm vụ, chiếm 23,8%.

Việc phân cấp, ủy quyền được triển khai trên 13 lĩnh vực quản lý nhà nước. Qua đánh giá, 100% nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền được xác định có tính khả thi, cơ bản không phát sinh khó khăn, vướng mắc lớn. Việc chuyển giao thẩm quyền đã góp phần giảm tầng nấc trung gian, nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và chính quyền cấp xã, nhất là đối với những nhiệm vụ cần giải quyết sát địa bàn.

Một số lĩnh vực bước đầu cho thấy hiệu quả rõ nét. Trong lĩnh vực đất đai, cấp xã đã thực hiện 15 quyết định giao đất, cho thuê đất với diện tích 94,08ha; 2 quyết định thu hồi đất với diện tích 30,04ha; tổ chức đấu giá thành công 88 thửa đất với diện tích 1,9ha. Trong lĩnh vực xây dựng, UBND cấp xã đã cấp phép 512 công trình. Đối với thủy lợi, cấp xã được phân cấp quản lý 924 công trình có diện tích phục vụ dưới 50ha.

Phân cấp, ủy quyền cũng góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính. Từ ngày 1/7/2025 đến ngày 30/6/2026, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 157.391 hồ sơ; trong đó 146.145 hồ sơ được thực hiện trực tuyến. Số hồ sơ đã giải quyết là 156.604, tỷ lệ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 99,77%. Việc phân cấp, ủy quyền kết hợp với đơn giản hóa thủ tục hành chính đã góp phần cắt giảm khoảng 611 ngày làm việc và khoảng 3,5 tỷ đồng chi phí tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp.



Quang cảnh cuộc họp.

Tại cuộc họp, đại biểu đã tập trung phát biểu thảo luận trong đó đánh giá kết quả thực hiện phân cấp, ủy quyền sau hơn một năm triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tính hiệu quả, khả thi của các nhiệm vụ đã được phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực.

Các đại biểu cũng phát biểu về những kết quả bước đầu trong việc giảm khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, nâng cao tính chủ động của cơ quan chuyên môn và chính quyền cấp xã; làm rõ việc phân cấp, ủy quyền ở những lĩnh vực phát sinh nhiều công việc và liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như đất đai, xây dựng, tài chính - đầu tư, nông nghiệp và môi trường, y tế, nội vụ...; đồng thời đánh giá những kết quả thực tế sau khi chuyển thẩm quyền về cơ sở.

Phát biểu kết luận cuộc họp, đồng chí Hà Quang Trung - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh, cuộc họp là dịp để UBND tỉnh tiếp tục rà soát, đánh giá tính phù hợp, khả thi của các nhiệm vụ đã và dự kiến phân cấp, ủy quyền; bảo đảm phân cấp, ủy quyền đi đôi với nguồn lực, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, góp phần thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu các ý kiến, lấy mốc từ 1/7/2025 để rà soát, hoàn thiện báo cáo theo hướng ngắn gọn, cô đọng, dễ hiểu, hoàn thiện trước ngày 22/8. Yêu cầu các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát kỹ các nhiệm vụ, thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm việc phân cấp, ủy quyền đúng quy định, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm và phù hợp với năng lực thực tế. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đối với những nhiệm vụ đủ điều kiện, nhất là các nhiệm vụ gắn trực tiếp với địa bàn, người dân và doanh nghiệp, qua đó giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết công việc...



Đồng chí Nguyễn Sỹ Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại cuộc họp.



Giám đốc Sở Nội vụ phát biểu ý kiến tại cuộc họp.



Đồng chí Hà Quang Trung - Chủ tịch UBND tỉnh kết luận cuộc họp.

Tác giả: Nguyễn Chanh, nguồn <https://laichau.gov.vn/>

Hội thảo khoa học “Đề xuất phương án đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp”

Sáng 21/8, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu phối hợp với Cục Đổi mới sáng tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học “Đề xuất phương án đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp”. Đồng chí Dương Đình Đức - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu chủ trì Hội thảo.

Dự Hội thảo có các đồng chí: Nguyễn Khánh Tùng - Trưởng phòng Quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương, Cục Đổi mới sáng tạo; đại diện lãnh đạo một số sở, ngành tỉnh Lai Châu; đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh Lào Cai, Tuyên Quang, Điện Biên, Sơn La; đại diện lãnh đạo, chuyên viên các phòng, đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; đại diện lãnh đạo UBND xã, phường; các doanh nghiệp, hợp tác xã ngành chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, đồng chí Dương Đình Đức - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ nhấn mạnh, Hội thảo là dịp để cơ quan quản lý Nhà nước ở Trung ương và địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học và doanh nghiệp cùng trao đổi, từng bước hình thành phương án đánh giá khoa học, khách quan, khả thi, phù hợp với điều kiện Việt Nam; đồng thời đáp ứng yêu cầu theo dõi, đánh giá các mục tiêu đã được Bộ Chính trị và Chính phủ giao.

Đồng chí đề nghị các đại biểu tập trung làm rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng đánh giá; gắn hoạt động đánh giá với việc theo dõi thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP, bảo đảm kết quả có giá trị thiết thực đối với doanh nghiệp. Đồng thời, nghiên cứu hoàn thiện hệ thống tiêu chí, chỉ số và phương pháp đánh giá, phản ánh đầy đủ trình độ công nghệ và năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, liên tục, có khả năng tổng hợp, so sánh giữa các doanh nghiệp, ngành, địa phương và từng bước tham chiếu quốc tế. Cùng với đó, cần tăng cường cơ chế phối hợp giữa Trung ương và địa phương, phát huy vai trò của Sở Khoa học và Công nghệ trong tổ chức đánh giá, cập nhật dữ liệu; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, bảo đảm hoạt động đánh giá được thực hiện thống nhất, hiệu quả, giảm thủ tục và gánh nặng cho doanh nghiệp.

Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là những động lực chủ yếu để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội và đưa đất nước phát triển bứt phá trong giai đoạn mới.



Đồng chí Dương Đình Đức - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì Hội thảo.



Đồng chí Nguyễn Khánh Tùng - Trưởng phòng Quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương, Cục Đổi mới sáng tạo phát biểu tham luận tại Hội thảo.

Một trong những mục tiêu cụ thể Nghị quyết số 57-NQ/TW đặt ra đến năm 2030 là: “Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của thế giới”. Để thực hiện mục tiêu này cần sự tham gia đồng bộ của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức khoa học và công nghệ và cộng đồng doanh nghiệp. Doanh nghiệp vừa là đối tượng được đánh giá, vừa là chủ thể trung tâm của quá trình đổi mới công nghệ và đổi mới sáng tạo. Vì vậy, kết quả đánh giá không chỉ nhằm xây dựng bộ tiêu chí hay hệ thống dữ liệu, mà quan trọng hơn là xác định được những khoảng trống về công nghệ, nhu cầu đổi mới của doanh nghiệp và các giải pháp chính sách phù hợp, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh.

Tại Hội thảo, các đại biểu tập trung tham luận về xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ cho các ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương; đề xuất phương án đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù; thực tiễn triển khai đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; những khó khăn, kinh nghiệm và đề xuất.

Các đại biểu cũng trao đổi, thảo luận, phản biện và đề xuất các nội dung nhằm hoàn thiện phương án đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.

Phát biểu kết luận Hội thảo, đồng chí Dương Đình Đức - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu nhấn mạnh, các ý kiến trao đổi tại Hội thảo là nguồn thông tin thực tiễn quan trọng để Cục Đổi mới sáng tạo tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp, hoàn thiện phương án đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp; đồng thời là cơ sở để các địa phương, trong đó có tỉnh Lai Châu, tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện trong thời gian tới, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP đã đề ra. Đồng chí đề nghị các địa phương tiếp tục quan tâm triển khai hoạt động đánh giá doanh nghiệp trên địa bàn; chia sẻ kinh nghiệm, khó khăn và dữ liệu thực tiễn để từng bước hình thành phương pháp đánh giá khoa học, thống nhất, khả thi, phù hợp với điều kiện Việt Nam, đáp ứng yêu cầu theo dõi các mục tiêu quốc gia trong thời gian tới.



Quang cảnh Hội thảo.



Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La phát biểu thảo luận tại Hội thảo.



Đại diện doanh nghiệp phát biểu thảo luận tại Hội thảo.



Đồng chí Dương Đình Đức - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu phát biểu kết luận Hội thảo.

Nguồn: <https://laichau.gov.vn/>

Phát huy vai trò người đứng đầu trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

Xác định khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) là động lực chủ yếu của mô hình tăng trưởng mới, tỉnh Lai Châu tập trung cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị bằng những nhiệm vụ, giải pháp thiết thực. Trong đó, phát huy vai trò tiên phong, trách nhiệm của người đứng đầu được xác định là yếu tố then chốt, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động, từ chủ trương đến kết quả cụ thể.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đặt ra yêu cầu đột phá về KHCN, ĐMST và CDS quốc gia. Với Lai Châu, triển khai hiệu quả Nghị quyết có ý nghĩa quan trọng trong khai thác tiềm năng, nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Để nghị quyết đi vào cuộc sống, Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tỉnh yêu cầu các cấp, ngành quán triệt sâu sắc, hành động quyết liệt theo phương châm của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm: “chuyển mạnh từ xây dựng cơ chế sang tạo ra sản phẩm, từ hoàn thành nhiệm vụ sang tạo ra giá trị, từ chuẩn bị điều kiện sang đóng góp trực tiếp cho phát triển”. Trước hết, phải nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu.

Tại tỉnh Lai Châu, tinh thần chỉ đạo này đang từng bước được cụ thể hóa trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả”. Người đứng đầu không chỉ ban hành chủ trương, kế hoạch mà phải trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn và chịu trách nhiệm đến cùng.



Từ sự quyết liệt chỉ đạo của người đứng đầu các cấp ủy cơ quan, chính quyền địa phương, 100% hồ sơ, tài liệu công việc được thực hiện trên môi trường điện tử. Trong ảnh: Lãnh đạo UBND phường Đoàn Kết kiểm tra công chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Ở Sở Nông nghiệp và Môi trường, vai trò của người đứng đầu được thể hiện rõ nét qua việc chủ động cụ thể hóa nhiệm vụ theo chức năng, lĩnh vực. Ông Ngô Xuân Hùng - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cho biết: Sở đã xây dựng các kế hoạch, chương trình triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW; phân công cụ thể cho từng đơn vị, phòng chuyên môn trong ứng dụng công nghệ thông tin và CDS quản lý, điều hành. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, khai thác, kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đồng thời thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đến nay, 100% văn bản tại sở được trao đổi trên môi trường mạng; nhiều mô hình ứng dụng KHCN, CDS đã được triển khai trong trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản. Ngành cũng đang đẩy nhanh đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, phấn đấu hoàn thành trong năm 2026 theo tiêu chí “Đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

Tinh thần trách nhiệm ấy không chỉ được phát huy ở cấp tỉnh, xã, mà còn lan tỏa đến thôn, bản, tổ

dân phố. Ông Bùi Văn Mác - Bí thư Chi bộ Tổ dân phố số 1, phường Đoàn Kết, chia sẻ: Để vận động nhân dân tham gia “phong trào bình dân học vụ số”, những người đứng đầu tổ dân phố chủ động sử dụng điện thoại thông minh, tìm hiểu các phần mềm tiện ích. Các văn bản chỉ đạo được chuyển tải qua nhóm Zalo để nhân dân kịp thời nắm bắt, thực hiện. Người dân cũng được khuyến khích chia sẻ việc làm tốt, câu chuyện hay trong gia đình và khu dân cư trên mạng xã hội, góp phần lan tỏa những giá trị tích cực.

Với tinh thần đề cao trách nhiệm người đứng đầu, việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Lai Châu xếp thứ 10/60 bộ, ngành, địa phương về tỷ lệ xử lý văn bản đến, đi trên môi trường điện tử. Đến nay, toàn tỉnh có 58 sở, ban, ngành, địa phương ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết, gắn kết quả với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; hoàn thành 169/274 nhiệm vụ. 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới được thực hiện trên môi trường điện tử. Toàn tỉnh có 2.115 trạm BTS, gần 396.000 thuê bao điện thoại, trong đó 325.158 thuê bao sử dụng điện thoại thông minh. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt trên 90%, hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn hơn 99%...

Nghị quyết số 57-NQ/TW mở ra cơ hội để Lai Châu có bước phát triển mới. Song, để biến cơ hội thành kết quả, vai trò của người đứng đầu vẫn là yếu tố quyết định. Khi cán bộ lãnh đạo thực sự tiên phong, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, bám sát phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả”, tinh thần đổi mới sẽ được lan tỏa từ cơ quan, đơn vị đến từng xã, phường, thôn, bản. Từ đó, KHCN, ĐMST và CDS không còn là những khái niệm mang tính định hướng mà trở thành công cụ, phương thức làm việc và động lực thực tế, góp phần thúc đẩy Lai Châu phát triển nhanh, bền vững.

Tác giả: Đình Đông – Anh Sơn, nguồn <https://baolaichau.vn/>